

Thái Nguyên, ngày 09 tháng 6 năm 2017

BÁO CÁO
KẾT QUẢ TRIỂN KHAI LẤY Ý KIẾN PHẢN HỒI ĐÁNH GIÁ
KHÓA HỌC CỦA SINH VIÊN TRƯỚC KHI TỐT NGHIỆP
NĂM HỌC 2016-2017

Kính gửi: - Ban Giám hiệu nhà trường;
- Các đơn vị trong trường.

Thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm học của Trường Đại học CNTT&TT, Phòng Công tác HSSV đã triển khai lấy ý kiến phản hồi đánh giá khóa học của sinh viên các ngành trước khi tốt nghiệp năm học 2016-2017. Kết quả đạt được như sau:

1. Mục đích khảo sát

- Việc lấy ý kiến phản hồi đánh giá khóa học của sinh viên trước khi tốt nghiệp giúp cho nhà trường thực hiện tốt sứ mạng và mục tiêu của trường;
- Giúp lãnh đạo nhà Trường và Các Khoa có những thông tin chính xác cần thiết về các chương trình đào tạo, để có những quyết định đúng khi phải giải quyết những vấn đề liên quan đến những chương trình đào tạo;
- Nhằm cung cấp cho Nhà trường và các Khoa CNTT, CNĐTTT, CNTĐH, HTTTKT những góp ý để tiếp tục phát triển Chương trình đào tạo;
- Đảm bảo lợi ích cho người học, tạo điều kiện để người học được phản ánh tâm tư, nguyện vọng, được thể hiện ý kiến của mình về chất lượng chương trình đào tạo của nhà trường, chất lượng giảng dạy của giảng viên, về cơ sở vật chất và thái độ phục vụ của cán bộ phòng ban.

2. Đối tượng và phạm vi khảo sát

- Đối tượng khảo sát: Sinh viên đại học chính quy.
- Phạm vi lấy ý kiến khảo sát: Tất cả sinh viên chuẩn bị tốt nghiệp thuộc Khoa Công nghệ thông tin, Công nghệ điện tử truyền thông, hệ thống thông tin kinh tế, Công nghệ tự động hóa.

3. Tổ chức thực hiện

- Thời gian thực hiện: Trong học kỳ 2 năm học 2016 – 2017 từ ngày 10/5/2017 đến ngày 30/5/2017 (trước khi sinh viên tốt nghiệp).

- Công cụ khảo sát: Theo mẫu phiếu khảo sát (phụ lục 1)

- Nội dung lấy ý kiến khảo sát:

- + Về chương trình đào tạo;
- + Về đội ngũ giảng viên;
- + Về tổ chức và quản lý phục vụ đào tạo;
- + Về kiểm tra đánh giá;
- + Về cơ sở vật chất;
- + Về công tác tài chính;
- + Đánh giá chung về khóa học;
- + Các ý kiến khác.

4. Kết quả thực hiện

Trong năm học vừa qua, nhà trường đã tổ chức lấy ý kiến phản hồi đánh giá khóa học của sinh viên trước khi tốt nghiệp. Sau khi triển khai thực hiện, kết quả thu được như sau:

Tổng số sinh viên chuẩn bị tốt nghiệp là: 530 sinh viên

Tổng số sinh viên tham gia khảo sát là: 478 sinh viên

Tổng số sinh viên tham gia đánh giá trên tổng số sinh viên chuẩn bị tốt nghiệp 90,19%.

* Thống kê kết quả đánh giá (Phụ lục 2).

5. Đánh giá chung và kiến nghị, đề xuất

a) Đánh giá chung

- Về phía sinh viên: 100% sinh viên chuẩn bị tốt nghiệp của ngành Công nghệ Kỹ thuật điện, điện tử ; Công nghệ Kỹ thuật điều khiển & tự động hóa. Các ngành có tỷ lệ SV đánh giá thấp là Truyền thông đa phương tiện 74,19%; Truyền thông và mạng máy tính 88%. Tuy nhiên vẫn còn một số sinh viên ý thức tự giác chưa cao và còn cho ý kiến khảo sát chưa được khách quan.

- Ý kiến về chương trình đào tạo: Tất cả các thành phần câu hỏi của nội dung về chương trình đào tạo đều được sinh viên đánh giá ở mức tốt. Đánh giá sự hài lòng của sinh viên về chương trình đào tạo của nhà trường đều tăng qua các năm ở nội dung khảo sát mức độ phù hợp của nội dung chương trình đào tạo với các chuẩn đầu ra tăng từ 2.72

năm 2014 lên 3.30 năm 2017; Tỷ lệ phân bổ hợp lý giữa lý thuyết và thực hành tăng từ 2.84 lên 3.49. Tuy nhiên Mức độ gắn kết giữa các khối kiến thức (cơ bản, cơ sở ngành, chuyên ngành) và kiến thức thực tế trong nội dung chương trình đào tạo tăng ít hơn từ 2.94 lên 3.32.

+ Về đội ngũ giảng viên (GV): Đại đa số các GV được đánh giá là Về đội ngũ giảng viên đều được sinh viên đánh giá ở mức tốt. Cao nhất là Việc thực hiện giờ lên lớp, kế hoạch giảng dạy và khả năng sử dụng các thiết bị hỗ trợ dạy học của giảng viên được đánh giá ở mức 3.47/4.0. Về đội ngũ giảng viên sự hài lòng của sinh viên được tăng lên đáng kể như trình độ chuyên môn của giảng viên đáp ứng yêu cầu đào tạo tăng từ 2.92 lên 3.46; phương pháp giảng dạy của giảng viên dễ hiểu, phù hợp với sinh viên tăng từ 2.94 lên 3.39.

+ Về tổ chức và quản lý phục vụ đào tạo: Về Tổ chức và quản lý phục vụ đào tạo được sinh viên đánh giá ở mức độ hài lòng tăng đáng kể như: Việc triển khai cho sinh viên đi thực tập gắn liền với thực tiễn tại các cơ quan, doanh nghiệp ngoài trường hợp lý khoa học đạt hiệu quả tăng từ 2.93 năm 2014 lên 3.43 năm 2017; Các phòng chức năng giải quyết các thắc mắc kiến nghị của sinh viên, nhanh chóng, thuận lợi, thỏa mãn các yêu cầu tăng từ 2.90 lên 3.31; Các chế độ chính sách xã hội, học bổng khuyến khích học tập của nhà trường được triển khai tới sinh viên theo đúng quy định tăng từ 2.90 lên 3.47. Hàng năm, nhà trường tổ chức có hiệu quả các buổi đối thoại trực tiếp giữa sinh viên với lãnh đạo nhà trường/ các tổ chức Đoàn/Hội sinh viên tăng từ 3.08 lên đến 3.51.

+ Về kiểm tra đánh giá: Về nội dung kiểm tra đánh giá cũng được sinh viên hài lòng tăng lên như: Mức độ đa dạng hóa các hình thức thi, kiểm tra đánh giá phù hợp với nội dung môn học tăng từ 2.91 lên 3.41; Tổ chức thi, kiểm tra, chấm bài tập, thực tập, tiểu luận đánh giá đảm bảo nghiêm túc, khách quan, chính xác và công bằng tăng từ 2.90 lên 3.46. Kết quả học tập của sinh viên được thông báo kịp thời tới sinh viên tăng từ 3.01 lên 3.51. Về nội dung kiểm tra đánh giá cũng được sinh viên hài lòng tăng lên như: Mức độ đa dạng hóa các hình thức thi, kiểm tra đánh giá phù hợp với nội dung môn học tăng từ 2.91 lên 3.41; Tổ chức thi, kiểm tra, chấm bài tập, thực tập, tiểu luận đánh giá đảm bảo nghiêm túc, khách quan, chính xác và công bằng tăng từ 2.90 lên 3.46. Kết quả học tập của sinh viên được thông báo kịp thời tới sinh viên tăng từ 3.01 lên 3.51.

+ Về Cơ sở vật chất: Về cơ sở vật chất cũng được sinh viên hài lòng tăng lên tuy nhiên mức độ tăng không nhiều như Cơ sở vật chất ký túc xá đáp ứng tốt cho sinh viên nội trú; Căng tin trong trường phục vụ tốt nhu cầu ăn uống của sinh viên.

+ Công tác tài chính: Công tác tài chính được sinh viên hài lòng tăng lên như: Công tác thu - chi tài chính liên quan đến sinh viên của nhà trường được thực hiện công khai, rõ ràng, chính xác và thuận lợi cho sinh viên từ 2.82 lên 3.39.

+ Về đội ngũ cán bộ quản lý, nhân viên và kỹ thuật viên của Trường được sinh viên hài lòng tăng lên ở mức cao từ 3.39 lên đến 3.44; ở năm 2014 chỉ từ 2.93 đến 3.06.

+ Đánh giá chung Mức độ hài lòng về chất lượng đào tạo của nhà trường: Đánh giá chung về khóa học cũng được sinh viên hài lòng tăng lên đáng kể Mức độ tự tin về kiến thức, kỹ năng của sinh viên khi tốt nghiệp từ 2.88 lên 3.39. Mức độ hài lòng về chất lượng đào tạo của nhà trường từ 2.99 lên đến 3.30.

b) các ý kiến khác của sinh viên:

- Là SV năm cuối em xin đóng góp một số ý kiến với nhà trường. Nhà trường hay thay đổi các quyết định khiến sinh viên không chủ động trong học tập, nhất là vấn đề thi lại.

- Nhà trường cần cho sinh viên thực hành nhiều hơn, học chuyên sâu và bớt môn chung.

- Nâng cao khuyến khích sinh viên tự học và giúp nhau tự học cùng làm việc nhóm cùng nhau phát triển hơn nữa tránh tình trạng chênh lệch trong 1 lớp
Em cũng không rõ, nhưng bài thực tập của chúng em chỉ được đánh giá ngang, thậm chí không bằng bài tập lớn của một bạn khóa dưới. Vậy nên, nếu có thể thì mong nhà trường không những cập nhật chương trình cho khóa sau, mà còn chú ý hơn với những khóa đi trước nữa.

- Cần thay đổi cách dạy và học môn số môn thuộc bộ môn mạng, nội dung học cần cung cấp thêm các bài thực hành liên quan đến thực tế nhiều hơn.

- Mong nhà trường sẽ thay đổi các môn học cho phù hợp với sinh viên lược bỏ những môn học không cần thiết.

- Cải thiện thêm chất lượng KTX

- Cần nhiều hoạt động sáng tạo khoa học , khởi nghiệp cho toàn sinh viên

- Là một sinh viên đã theo học 4 năm trong trường, em xin phép được đưa ra một số ý kiến nhỏ cho trường:

1. Trong quá trình dạy và học: nhà trường nên cố gắng giảm tải những kiến thức lý thuyết ít được áp dụng vào thực tiễn, giảm tối đa thời gian học lý thuyết, đồng thời tăng thời gian cho sinh viên thực hành, thực nghiệm và áp dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

2. Có một số môn học mà nội dung học trên lớp với nội dung thực hành khác xa nhau, với sự liên kết như vậy thì theo em nó không hề mang lại hiệu quả cho học tập.

3. Về các đợt thực tập: theo em thì các đợt thực tập sẽ có hiệu quả cao hơn nếu như nhà trường liên kết với một số cơ sở thực tập nhất định và chia nhóm học sinh theo ngành học rồi gửi đi. Với cách áp dụng quy định cho sinh viên tự chọn, tự đăng kí cơ sở thực tập như hiện nay rất dễ dẫn đến việc sinh viên xin vào những cơ sở có người thân làm việc ở đó, vì quan hệ tốt nên có thể không phải đến cơ sở để thực tập, hoặc đến cơ sở nhưng không thực hiện đúng công việc theo chuyên ngành học. Như vậy lý thuyết từ suốt quá trình học không có ích khi không được áp dụng vào thực tiễn, đồng thời sinh viên lại thiếu kinh nghiệm và tự tin khi đi xin việc khi mới ra trường. Điều này thể hiện chính trong đa số sinh viên hiện nay trong đó không ngoại trừ bản thân em.

4. Về giao thông trong trường: cần có quy định cụ thể và chặt chẽ đối với việc sử dụng ô tô, xe máy, xe đạp trong khuôn viên trường học.

- Cần thay đổi nhiều công tác đào tạo, update lại trang cá nhân của mỗi sinh viên, gì mà ngành điện điện tử trên trang cá nhân 230 tín.

- Cần đưa sinh viên đi tới cơ sở ngay từ năm 2 năm 3 để sinh viên tiếp cận được môi trường làm việc tốt hơn.

- Nhà trường cần quan tâm việc giảng viên giảng dạy có có giảng dạy, hoàn thành đúng mục tiêu hay không. Tránh như trường hợp thầy Lê Nam Huy không giảng dạy hướng dẫn và xin nghỉ giữa chừng dẫn đến sinh viên không được học kiến thức.

- Phần lớn học sinh từ cấp 3 bước lên đại học đều khá bỡ ngỡ, nhà trường nên tăng cường quản lý và định hướng cho các em. Học sinh CNTT đa số thường rất lười vì các bạn hay bị cuốn hút bởi những cám dỗ từ internet và cuộc sống thành phố. Đại học ở nước ta lại đào tạo theo hình thức tín chỉ, bắt buộc học sinh phải có tính tự giác rất cao. Tuy nhiên cái đó chỉ có tác dụng tích cực ở các nước phát triển, nơi mà các thể hệ học sinh đã được rèn tính tự lập chủ động từ nhỏ, còn ở Việt Nam thì rất khó. Đòi

sống nông nghiệp và sự gắn bó, quản thúc từ cha mẹ không thể cho thế hệ trẻ học được tính tự lập từ thời phổ thông. Vì vậy khi bước vào cổng trường đại học, đào tạo tín chỉ bắt các em phải chủ động tích cực trong khi những cám dỗ luôn luôn muốn ru ngủ mà không có ai kéo các em lên, gia đình thì ở xa, nhà trường thì can thiệp không triệt để. Rất nhiều chất xám bị bỏ phí, rất nhiều thời gian bị lãng quên, và rất nhiều sức trẻ không được tận dụng. Cho dù biết rằng cuối cùng em cũng sẽ phải tự mình đứng lên nhưng thực sự quãng thời gian các em ngủ gục là quá lãng phí. Em nghĩ nhà trường nên quan tâm hơn đến học sinh để thấu hiểu và đưa ra biện pháp giúp các em chống lại những cám dỗ, đưa tất cả vào qui củ và kỉ luật, để có thể đào tạo ra một lớp trẻ đầy nhiệt huyết và ý chí, đầy trí tuệ và bản lĩnh, đóng góp mạnh mẽ vào quá trình phát triển đất nước.

c) Đề xuất, kiến nghị

Tiếp tục duy trì công tác này và triển khai lấy ý kiến phản hồi rộng rãi tới tất cả các sinh viên chuẩn bị tốt nghiệp thuộc toàn trường.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: HSSV.



**TL.HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC HSSV
TS. Bùi Ngọc Tuấn**